PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 1

Chủ điểm Điều em cần biết · Bài 4–5, Ôn tập (tr. 74–83)

Tuần 26

Họ và tên: ..... Lớp: .....

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn rồi khoanh vào ý đúng

Thu đi chợ

Chủ nhật, Thu theo mẹ đi chợ. Mải xem bể cá vàng, Thu lạc mất mẹ. Thu sợ lắm nhưng nhớ lời cô dặn: phải đứng yên một chỗ. Thu nhờ cô bán hàng gọi giúp. Cô đọc to tên mẹ Thu. Một lúc sau, mẹ chạy đến, ôm chầm lấy Thu.

1. Vì sao Thu bị lạc mẹ?

(A) vì mải xem cá (B) vì chạy đi chơi (C) vì ngủ quên

2. Thu nhớ lời cô dặn gì?

(A) chạy đi tìm mẹ (B) đứng yên một chỗ (C) khóc thật to

3. Thu nhờ ai giúp? (A) một bạn nhỏ (B) chú bảo vệ (C) cô bán hàng

4. Nhờ đâu Thu tìm được mẹ?

(A) chạy khắp chợ tìm mẹ (B) bình tĩnh nhờ người lớn (C) đứng khóc thật to

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?)

1. đứng yên một ... (A) chỗ (B) chổ **2. uống ...** (A) sửa (B) sữa

3. ... gìn (A) giử (B) giữ **4. cô bé ... nhắn** (A) nhỏ (B) nhõ

Bài 3: Chính tả: điền vần oanh; điền gi, d hoặc r

kh..... tay l..... quanh .....ữ trật tự

.....ẽ trái .....ừng lại đèn .....ao thông

Bài 4: Luyện từ và câu: nối tình huống với lời nói phù hợp

1. Bạn cho em mượn bút.	●	●	a. Em xin phép cô ạ.
2. Em lỡ làm rơi sách của bạn.	●	●	b. Cảm ơn bạn!
3. Bạn được điểm mười.	●	●	c. Chúc mừng bạn!
4. Em muốn ra ngoài lớp.	●	●	d. Tớ xin lỗi bạn!

Bài 5: Chính tả: ghi Đ vào câu viết hoa đúng, S vào câu viết sai

☐ a) Bạn Thu đi chợ với mẹ.

☐ b) bạn nam đi học rất sớm.

☐ c) Mẹ dặn em đứng yên một chỗ.

Ôn thi app
Ôn tập · phiếu bài tập in miễn phí có đáp án

☐ **d)** Em và bạn hà dừng lại khi đèn đỏ.

🚦 Bài 6: Viết: viết 1 câu về việc nên làm khi đi trên đường

Viết 1 câu nói việc em nên làm hoặc không nên làm khi đi trên đường.

Khi đèn đỏ bật lên, em làm gì?

ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 1

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài

Tuần 26

Bài 1: Đọc hiểu: đọc đoạn văn rồi khoanh vào ý đúng

1. A (vì mải xem cá)
2. B (đứng yên một chỗ)
3. C (cô bán hàng)
4. B (bình tĩnh nhờ người lớn)

Bài 2: Chính tả: khoanh vào tiếng viết đúng (dấu hỏi hay dấu ngã?)

1. A (chỗ) 2. B (sữa) 3. B (giữ) 4. A (nhỏ)

Bài 3: Chính tả: điền vần oanh; điền gi, d hoặc r

khoanh tay loanh quanh giữ trật tự rẽ trái dừng lại đèn giao thông

Bài 4: Luyện từ và câu: nối tình huống với lời nói phù hợp

1 – b 2 – d 3 – c 4 – a

Bài 5: Chính tả: ghi Đ vào câu viết hoa đúng, S vào câu viết sai

a) Đ b) S c) Đ d) S

Bài 6: Viết: viết 1 câu về việc nên làm khi đi trên đường

Gợi ý: Khi đèn đỏ bật lên, em dừng lại chờ đèn xanh.

onthi.app
Ôn Thi · phiếu bài tập in miễn phí, có đáp án